

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH PHÚ YÊN

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 29/2021/HS-PT

Ngày: 19/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Lê Ngọc Minh và bà Nguyễn Minh Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử Phúc thẩm công khai vụ án hình sự Phúc thẩm thụ lý số: 18/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ph và người bị hại Nguyễn Văn Kh đối với Bản án sơ thẩm số: 21/2020/HS-ST ngày 25 và 26 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo: **Nguyễn Văn Ph** (tên gọi khác: Phường), sinh năm 1981; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B, sinh năm 1946 và bà Phạm Thị S, sinh năm 1955; có vợ Ngô Thị Kim A, sinh năm 1985 và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Văn Ph: Ông Ngô Minh Tùng – Luật sư, Văn phòng Luật sư Số 1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

- Người bị hại có kháng cáo: Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên; có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Tường Linh – Luật sư, Văn phòng Luật sư Nguyễn Tường Linh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 Pht, ngày 11/9/2019, sau khi ăn giỗ về nhà tại Khu phố P, thị trấn P, huyện T. Nguyễn Văn Ph đi bộ đến ngã ba đường bê tông thấy Nguyễn Văn Kh điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều, nhớ chuyện trước đây Kh có lần đứng trước cổng nhà Ph la lối và người nhà của Kh đã từng xảy ra mâu thuẫn với Ph, nên Ph chặn xe dùng tay đánh nhiều cái vào mặt Kh gây thương tích vùng mặt và làm Kh va quệt vào hàng rào lưới B40 bên đường bị thương tích vùng chân, xe mô tô hư hỏng nhẹ, thấy Kh vừa chạy vừa gọi điện thoại, nghĩ Kh kêu người đến đánh nên Ph vào nhà lấy một cây sắt (loại cây ba khúc) định đánh Kh nhưng được mọi người can ngăn.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 399/TgT ngày 01/11/2019 và bổ sung số: 152/TGT ngày 08/6/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tỷ lệ thương tích của Nguyễn Văn Kh là 18% do vật tày, có cạnh gây ra.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2020/HSST ngày 25 và 26 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên Nguyễn Văn Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng Điểm đ, Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s, Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; phạt Nguyễn Văn Ph – 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Kh số tiền 48.785.616 đồng, bị cáo Ph đã bồi thường 10.000.000 đồng nên còn phải bồi thường 38.785.616 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 07/12/2020, bị cáo Nguyễn Văn Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; ngày 24/3/2021 bị cáo Nguyễn Văn Ph kháng cáo bổ sung cho rằng thương tích gãy xương chính mũi, viêm xoang hàm sau chấn thương của người bị hại không phải do bị cáo gây ra.

Ngày 03/12/2020, bị hại Nguyễn Văn Kh kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng bồi thường dân sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ph và người bị hại Nguyễn Văn Kh vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Văn Ph thừa nhận dùng tay nắm mạnh vào vùng mặt người bị hại từ 03 đến 04 cái như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Văn Ph đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Văn Kh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người bị hại tăng hình phạt và tăng bồi thường dân sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a, Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại – Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt; phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Trong phần đối đáp Kiểm sát viên không nhất trí với ý kiến của người bào chữa và một phần ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại; bị cáo Nguyễn Văn Ph thấy có tội xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Mặc dù, bị cáo Nguyễn Văn Ph khai, có dùng tay nắm mạnh vào vùng mặt của người bị hại Nguyễn Văn Kh từ 03 đến 04 cái, làm rách gò má trái, sưng nề hốc mắt trái; nhưng không thừa nhận thương tích vùng mũi của người bị hại là do bị cáo gây ra; tuy nhiên những chứng cứ là lời Kh của người bị hại, lời Kh của những người làm chứng, lời Kh của Bác sỹ Nguyễn Đức T người tiếp nhận bệnh nhân Nguyễn Văn Kh khi nhập viện; Hồ sơ bệnh án do Trung tâm y tế huyện T cung cấp đều ghi nhận ngoài các thương tích trên cơ thể, vùng mặt; người bị hại Nguyễn Văn Kh còn bị thương tích vùng xương chính mũi; các tài liệu này đều đã được Cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định và được thẩm tra công Kh tại phiên tòa nên đảm bảo các thuộc tính của chứng cứ. Thấy rằng lời Kh của người bị hại và lời Kh của những người làm chứng đều phù hợp với nhau, phù hợp với Hồ sơ bệnh án do Trung tâm y tế huyện T cung cấp, ghi nhận lúc 17 giờ 05 Phút ngày 11/9/2019 Nguyễn Văn Kh bị người khác đánh vào viện với các vết thương gò má trái, sưng nề hốc mắt trái, đau vùng xương chính mũi, xây sát cẳng tay phải, ngón một chân trái; phù hợp với kết luận giám định pháp y và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; do đó, có đủ cơ sở kết luận: Thương tích 18% của người bị hại Nguyễn Văn Kh là do bị cáo Nguyễn Văn Ph dùng tay đánh gây ra; tuy thương tích của người bị hại dưới 31% nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp còn đồ, nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ, Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, không oan. Việc Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Ph, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại là không có căn cứ, nên không chấp nhận.

[2] *Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ph và người bị hại Nguyễn Văn Kh. Hội đồng xét xử thấy:*

[2.1] *Về hình phạt:* Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại trái pháp luật, mà còn gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương, nên cần xử phạt thỏa đáng. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án; xem xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là đã có cân nhắc trong quyết định hình phạt; và không cho bị cáo hưởng án treo là đúng pháp luật. Do đó, bị cáo kháng cáo

xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo là không có cơ sở; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại, tăng hình phạt đối với bị cáo là không cần thiết, nên không chấp nhận.

[2.2] *Về trách nhiệm bồi thường dân sự:* Án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường các khoản thiệt hại cho người bị hại, gồm: -Tiền thuốc và chi phí điều trị, nằm viện tại Phú Yên và thành phố Hồ Chí Minh có hóa đơn, chứng từ 23.035.616 đồng; - Tiền mất thu nhập của người bị hại trong thời gian điều trị 18 ngày và sau khi xuất viện 15 ngày, tổng cộng 33 ngày x 300.000đồng/ngày = 9.900.000 đồng; - Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian người bị hại nằm viện 13 ngày x 300.000 đồng/ngày = 5.400.000 đồng; - Tiền bồi dưỡng sức khỏe bị giảm sút 3.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 05 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng/tháng = 7.490.000 đồng. Tổng cộng: 48.785.616 đồng; là đã tính đúng, tính đủ các khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Do đó, người bị hại kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường dân sự, nhưng không nêu được cụ thể tăng ở khoản tiền nào và cũng không cung cấp được tài liệu chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp, nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo về phần bồi thường dân sự của người bị hại là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Người bị hại Nguyễn Văn Kh không phải chịu án phí dân sự Phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn Ph kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự Phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp Phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Ph; Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, tăng bồi thường dân sự đối với bị cáo của người bị hại Nguyễn Văn Kh – Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

1. Áp dụng Điểm đ, Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

- Phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ph – 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 585; 590 Bộ luật Dân sự;

Chấp nhận một phần yêu cầu của người bị hại. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Văn Kh số tiền

48.785.616đ (Bốn mươi tám triệu, bảy trăm tám mươi lăm nghìn, sáu trăm mười sáu đồng); bị cáo Nguyễn Văn Ph đã bồi thường 10.000.000đ (Mười triệu đồng), nên còn phải bồi thường 38.785.616đ (Ba mươi tám triệu, bảy trăm tám mươi lăm nghìn, sáu trăm mười sáu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự Phc thẩm; người bị hại Nguyễn Văn Kh không phải chịu án phí dân sự Phc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án Phc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Yên;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện T;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện T;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- PV27;
- Lưu hồ sơ; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyên Tùng

